ChatGPT's results in Vietnamese National High School Graduation Examination: History

Authors:

Xuan-Quy DAO, EIU, quy.dao@eiu.edu.vn

2022 Illustration Examination

ChatGPT Feb 13 Version

| Câu 1: Sau khi Liên Xô tan rã (1991), quốc gia nào sau đây được kế | Câu trả lời là C. Liên bang Nga. Sau khi Liên Xô tan rã vào năm 1991, |
|--|---|
| thừa địa vị pháp lí của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an Liên họp quốc? | Liên bang Nga được coi là quốc gia kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô |
| A. Hunggari. | tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. |
| B. Anbani. | |
| C. Liên bang Nga. | |
| D. Rumani. | |
| Câu 2: Trong giai đoạn 1939-1945, tổ chức nào sau đây được thành lập | Trong giai đoạn 1939-1945, tổ chức được thành lập ở Việt Nam là Đông |
| ở Việt Nam? | Dương Cộng sản đảng (lựa chọn D). Tổ chức này đã chơi một vai trò |
| A. An Nam Cộng sản đảng. | quan trọng trong việc giúp đỡ cho phong trào giải phóng dân tộc Việt |
| B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn. | Nam phát triển và mở rộng. Sau này, Đông Dương Cộng sản đảng đã |
| C. Việt Nam Giải phóng quân. | trở thành Việt Nam Lao động Đảng. |
| D. Đông Dương Cộng sản đảng. | |
| Câu 3: Năm 1975, quân dân Việt Nam giành được thắng lợi quân sự nào | Năm 1975, quân dân Việt Nam giành được thắng lợi quân sự trong |
| sau đây? | Chiến dịch Hồ Chí Minh (hay còn gọi là Chiến dịch Mùa Xuân 1975), |
| A. Chiến dịch Huế-Đà Nẵng. | với sự tham gia của Quân đội Nhân dân Việt Nam và các lực lượng giải |
| B. Chiến dịch Việt Bắc. | phóng miền Nam. Chiến dịch này đã kết thúc cuộc chiến tranh Việt Nam |
| C. Trận Đông Khê. | và đưa đất nước Việt Nam thống nhất lại với chế độ cộng sản. Lựa chọn |
| D. Trận Điện Biên Phủ trên không. | đáp án: A. Chiến dịch Huế-Đà Nẵng là một trong những chiến dịch quan |
| | trọng của chiến tranh Việt Nam, nhưng không phải là thắng lợi quân sự |
| | cuối cùng của quân dân Việt Nam. B. Chiến dịch Việt Bắc và C. Trận |
| | Đông Khê là các sự kiện trong cuộc chiến tranh Việt Nam, nhưng không |
| | phải là thắng lợi quân sự cuối cùng của quân dân Việt Nam. D. Trận |
| | pha ia mang içi quan sự cuối cũng của quan dan việt Nam. D. Trận |

Điện Biên Phủ trên không không phải là sự kiện nằm trong cuộc chiến tranh Việt Nam mà là một sư kiện của cuộc kháng chiến chống lai thực dân Pháp trước đó. Câu trả lời là D. tao điều kiên giải phóng Bắc Lào. Một trong những Câu 4: Một trong những mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dich Điên Biên Phủ (1954) là mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ vào A. buộc Mĩ rút khỏi miền Nam Việt Nam. năm 1954 là tạo điều kiện thuận lợi hơn để giải phóng Bắc Lào, đồng B. làm thất bai thủ đoạn lập ấp chiến lược của Mĩ. thời góp phần vào sư giải phóng miền Nam Việt Nam. Trong chiến dịch C. buộc Mĩ ngừng chiến tranh phá hoại miền Bắc. này, quân đội Việt Nam đã đánh bại quân đội Pháp, buộc Pháp phải rút D. tao điều kiên giải phóng Bắc Lào quân khỏi Đông Dương và ký kết Hiệp định Geneva về Việt Nam, chấm dứt chiến tranh giành độc lập cho Việt Nam. Trong giai đoạn 1973-1991, các nước Tây Âu đã tham gia Đinh ước Câu 5: Trong giai đoạn 1973-1991, các nước Tây Âu có hoạt động đổi ngoại nào sau đây? Helsinki, được ký kết vào năm 1975. Đinh ước này bao gồm các điều A. Viên trơ cho tất cả các nước châu Phi. khoản về việc tôn trọng nhân quyền, quyền tự do tôn giáo, tự do báo chí B. Tham gia Đinh ước Henxinki. và thông tin, và giúp tạo ra một môi trường ổn định cho châu Âu. Định C. Viên tro cho tất cả các nước MĩLatinh.D. Liên minh chặt chẽ với ước Helsinki đã mở đường cho quá trình giải phóng quốc gia của các Liên Xô. nước Đông Âu và đóng góp vào việc tháo gỡ sư căng thẳng giữa các siêu cường. Lưa chon đáp án: B. Tham gia Đinh ước Helsinki. Các lưa chon khác không chính xác vì trong thời gian đó các nước Tây Âu không viện trợ cho tất cả các nước châu Phi hay tất cả các nước Mĩ Latinh và không có liên minh chặt chẽ với Liên Xô. Câu 6: Một trong những biện pháp về tài chính nhằm xây dựng chế độ Một trong những biện pháp về tài chính nhằm xây dựng chế độ mới ở mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là Việt Nam những năm 1945-1946 là quyết định cho lưu hành tiền Việt A. thành lập Nha Bình dân học vụ. Nam. Điều này được thể hiện thông qua việc thành lập Ngân hàng Quốc B. quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam. gia Việt Nam và phát hành tiền Việt Nam để thay thế cho đồng tiền của C. phổ cập giáo dục tiểu học. thực dân Pháp. Việc này đã giúp Việt Nam độc lập hơn về tài chính và D. mở nhiều lớp học xóa nạn mù chữ. đánh dấu bước đầu tiên trong việc xây dựng chế độ mới. Lựa chọn đáp án: B. Quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam. Các lưa chon khác không liên quan đến tài chính. Câu 7: Một trong những nội dung của Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng Một trong những nội dung của Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng Cộng Cộng sản Đông Dương (tháng 2-1951) là sản Đông Dương (tháng 2-1951) là quyết định khởi nghĩa vũ trang toàn A. đề ra đường lối đổi mới đất nước. quốc, đánh dấu sư chuyển từ chiến lược chính sách đối đầu sang chiến B. quyết đinh khởi nghĩa vũ trang toàn quốc. lược kháng chiến. Đại hội đại biểu lần này cũng đặt nhiều vấn đề quan C. đề ra đường lối hiện đại hóa đất nước. trọng khác, bao gồm đề ra đường lối xây dựng chính quyền nhân dân, D. thông qua Báo cáo chính trị.

| | 14v |
|--|---|
| | đặt ra mục tiêu giải phóng đất nước và thực hiện cách mạng xã hội chủ |
| | nghĩa. Lựa chọn đáp án: B. Quyết định khởi nghĩa vũ trang toàn quốc. |
| Câu 8: Trong nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau | Đáp án là C. Mĩ. |
| đây nắm 3/4 dự trữ vàng của thế giới? A. Đức. | |
| A. Duc. B. Nhât Bản. | |
| C. Mĩ. | |
| | |
| D. Italia. | D' / 1\D T'^ Y^ \N~1' 1\ A \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ \ |
| Câu 9: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)? | Đáp án là D. Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc thủ tiêu các tên lửa tầm trung ở châu Âu. |
| A. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập. | trung o chau Au. |
| B. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). | |
| C. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu. | |
| D. Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc thủ tiêu các tên lửa tầm trung ở | |
| châu Âu. | |
| Câu 10: Một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam | Đáp án: A. Bình Giã. |
| trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) | |
| của Mĩ là | |
| A. Bình Giã. | |
| B. Tuyên Quang. | |
| C. Cao Bằng. | |
| D. Thất Khê. | , |
| Câu 11: Nội dung nào sau đây thuộc bối cảnh bùng nổ phong trào cần | Câu trả lời đúng là: C. Tiểu tư sản tổ chức các cuộc đấu tranh đòi quyền |
| vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam? A. Giai cấp công nhân tiến hành nhiều cuộc bãi công, biểu tình. | tự do, dân chủ. Bùng nổ phong trào cần vương (tức phong trào yêu nước, đòi lại đất |
| B. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến tại Huế thất bại. | nước của nhân dân Việt Nam) bắt đầu vào cuối thế kỉ XIX và đầu thế kỉ |
| C. Tiểu tư sản tổ chức các cuộc đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ. | XX. Phong trào này được lãnh đạo bởi các tiểu tư sản, nhà giáo, tri thức, |
| D. Giai cấp tư sản tăng cường đấu tranh chống độc quyền. | tiên phong trong các giai cấp nhân dân. Phong trào cần vương đã đánh |
| | dấu sự trỗi dậy của tầng lớp nhân dân mới, bám chặt vào đòi hỏi dân |
| | chủ, độc lập và bình đẳng. Các cuộc đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ |
| | của tiểu tư sản đã trở thành một phần của phong trào cần vương. |
| Câu 12: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở | Dáp án: A. Côlômbia. |
| khu vực Mĩ Latinh có phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài là | Dap an. 11. Coloniola. |
| A. Côlômbia. | Giữa những năm 1948-1958, Côlômbia đã chứng kiến một trong những |
| B. Thái Lan. | cuộc nổi dậy lớn nhất của khu vực này, được biết đến với tên gọi |
| 2 | 1 |

| D 11' | |
|--|---|
| D. Xingapo | độc tài, bất bình với các chính sách kinh tế và xã hội của chính quyền. |
| | Các cuộc biểu tình và bạo động đã xảy ra trên khắp thành phố Bogotá, |
| | dẫn đến hàng ngàn người thiệt mạng và nhiều phần của thành phố bị |
| | phá hủy. Sau cuộc nổi dậy này, Côlômbia đã trở thành một quốc gia phát |
| | triển kinh tế, xã hội và chính trị, nhưng vẫn còn nhiều vấn đề về quyền |
| | con người và độc quyền chính trị. |
| | Đáp án: A. Cách mang gặp muôn vàn khó khăn. Phong trào Đồng khởi |
| | bùng nổ vào năm 1959-1960 ở miền Nam Việt Nam trong bối cảnh cách |
| A. Cách mạng gặp muôn vàn khó khăn. | mạng Việt Nam đang gặp nhiều khó khăn, nhất là sau khi Diên Biên Phủ |
| B. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết. | thất bại, khiến cho các lực lượng cách mạng ở miền Nam phải tăng |
| C. Quân Anh đang tiến vào Đông Dương. | cường phương tiện và quyết tâm đấu tranh. |
| D. Quân Nhật đang tiến vào Đông Dương. | |
| | Đáp án: B. Xuất bản báo Người nhà quê. |
| A. Tổ chức ám sát Badanh ở Hà Nội. | |
| | Năm 1929, Việt Nam Quốc dân đảng (VNQDĐ) được thành lập tại |
| | Thượng Hải, Trung Quốc. Sau đó, VNQDĐ đã thành lập một số chi bộ |
| | tại Việt Nam, thực hiện các hoạt động như xuất bản báo Người nhà quê |
| | nhằm kêu gọi nhân dân đấu tranh chống lại chế độ thực dân Pháp. |
| , , , , | Các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) đã thực hiện chính sách |
| | "chia sẻ" (share-tenancy) trong đó đất công sẽ được chia cho các nông |
| A. Xóa bỏ tệ nạn xã hội như mê tín, dị đoan. | dân thuê, nhưng mỗi năm họ phải đóng cho nhà nước một khoản tiền |
| B. Chia ruộng đất công cho dân cày nghèo. | thuê đất. Đây là một trong những biện pháp nhằm giải quyết vấn đề đói |
| C. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ. | kém, thiếu đất đai cho người nông dân tại khu vực này. |
| D. Thành lập các đội tự vệ đỏ. | |
| , , | Không có đáp án nào trong câu hỏi này chính xác. Trong chương trình |
| | khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân |
| sau đây? | Pháp tập trung đầu tư vào nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm khai thác |
| A. Khoa học máy tính. | khoáng sản (đặc biệt là thiếc và cao lanh), nông nghiệp, chế biến công |
| B. Khai thác mỏ than. | nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng (như đường sắt và đường bộ) và các |
| C. Điện hạt nhân. | dịch vụ công cộng (như y tế và giáo dục). |
| D. Công nghệ điện tử. | |
| , | Câu trả lời là B. Mở các cuộc hành quân tìm diệt. Trong giai đoạn này, |
| miền Nam Việt Nam? | Mỹ đã triển khai chính sách "đốn củi, diệt trừ" (search and destroy) ở |

| A. Mở cuộc tiến công lên Việt Bắc. | miền Nam Việt Nam, tức là triển khai các cuộc hành quân tìm diệt các |
|--|---|
| | |
| B. Mở các cuộc hành quân tìm diệt,. | địa điểm có nghi ngờ là có sự xuất hiện của quân giải phóng. Chính sách |
| C. Đề ra kế hoạch quân sự Nava. | này đã gây ra những tàn phá, thiệt hại lớn cho dân số và môi trường. |
| D. Đề ra kế hoạch Đờ Lát dơ Tátxinhi. | |
| Câu 18: Quốc gia nào sau đây là thành viên của Hiệp hội các quốc gia | Đáp án: A. Mianma. |
| Đông Nam Á (ASEAN)? | |
| A. Mianma. | |
| B. Mĩ. | |
| C. Anh. | |
| D. Pháp. | |
| Câu 19: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội | Xin lỗi, trong lịch sử không có đề cập đến hội nghị "Ianta" và quyết định |
| Mĩ chiếm đóng khu vực nào sau đây? | Mĩ chiếm đóng khu vực nào sau đó. Có thể có sự nhầm lẫn hoặc thiếu |
| A. Tây Béclin. | thông tin trong câu hỏi. Mong bạn cung cấp thông tin chính xác để tôi |
| B. Đông Đức. | có thể trợ giúp. |
| C. Đông Phi. | to my ny grap. |
| D. Đông Âu. | |
| Câu 20: Trong khoảng thời gian những năm 1975-1979, nhân dân Việt | Đúng là câu hỏi này giống câu hỏi số 7 đã được trả lời trước đó. Tôi xin |
| Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây? | trả lời lại câu hỏi này: |
| A. Đánh đổ đế quốc và phong kiến. | |
| B. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế. | Câu 20: Trong khoảng thời gian những năm 1975-1979, nhân dân Việt |
| C. Đấu tranh giải phóng dân tộc | Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây? |
| D. Đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc. | A. Đánh đổ đế quốc và phong kiến. B. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên |
| Di Buu tumi oue iy eten gier pina Bue. | chế. |
| | C. Đấu tranh giải phóng dân tộc. D. Đấu tranh bảo vệ biên giới phía |
| | Bắc. |
| | |
| | Đáp án: D. Đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc. Trong giai đoạn này, |
| | Việt Nam đã phải đối mặt với việc Trung Quốc tiến hành xâm lược biên |
| | giới phía Bắc và Việt Nam đã thực hiện chiến dịch phòng thủ biên giới |
| | để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của mình. |
| Câu 21: Năm 1904, Phan Bội Châu thành lập tổ chức nào sau đây? | Đáp án: Không có câu trả lời đúng cho câu hỏi này vì thông tin trong |
| A. Đảng Lập hiến. | câu hỏi không chính xác. Phan Bội Châu không thành lập tổ chức nào |
| B. Hội Duy tân. | vào năm 1904. Trong các tổ chức mà Phan Bội Châu tham gia hoặc |
| C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.D. Tân Việt Cách mạng đẳng. | thành lập trong thời gian đó có Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên |
| C. 1111 1111 Cuch mang Imami men.D. Iun 1111 Cuch mang unig. | man up acing that gian do to right their court mang I find their |

| | (thành lập năm 1925), Đông Du (thành lập năm 1905), và Việt Nam |
|---|--|
| | Quang Phục Hội (thành lập năm 1927). |
| Câu 22: Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa (diễn ra từ đàu nhũng năm 80 của thế kỉ XX) là sự ra đời của A. Tổ chức Hiệp ước Vácsava. B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). C. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV). D. các tổ chức liên kết thương mại quốc tế. | Đáp án đúng là D. các tổ chức liên kết thương mại quốc tế. |
| Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950? A. Mở rộng và củng cố căn cứ địa cách mạng Việt Bắc. B. Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực quân Pháp. C. Làm phá sản chiến lược Chiến tranh cục bộ của Mĩ. D. Tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp tiến lên. | Câu trả lời đúng là: B. Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực quân Pháp. Chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950 là một chiến dịch lớn của quân đội Việt Minh nhằm tấn công các căn cứ địa của quân Pháp ở biên giới phía Bắc Việt Nam - Trung Quốc. Mục tiêu của chiến dịch là mở rộng và củng cố căn cứ địa cách mạng Việt Bắc, tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp tiến lên, và làm phá sản chiến lược Chiến tranh cục bộ của Mĩ. Tuy nhiên, không có thông tin nào cho thấy mục tiêu của chiến dịch là tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực quân Pháp. |
| Câu 24: Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã A. trực tiếp làm xuất hiện xu thế toàn cầu hóa. B. góp phần làm sụp đổ trật tự thế giới đơn cực. C. dẫn đến sự bùng nổ cuộc cách mạng kĩ thuật. D. góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới. Câu 25: Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965), quân dân miền Nam Việt Nam đã A. làm thất bại kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp. B. hoàn thành nhiệm vụ "đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào". C. buộc thực dân Pháp kí Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương. D. đánh thắng chiến thuật trực thăng vận của Mĩ và quân đội Sài Gòn. | Đáp án đúng là: D. góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và châu Phi sau Chiến tranh thế giới II đã dẫn đến sự thay đổi bản đồ chính trị thế giới. Nhiều nước thuộc châu Á và châu Phi đã độc lập hoặc giành được quyền tự trị, dẫn đến sự gia tăng của số lượng các quốc gia trên thế giới và thay đổi bản đồ chính trị. Không có đáp án chính xác. Trong cuộc chiến chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt, quân dân miền Nam Việt Nam không làm thất bại kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp, cũng không buộc Pháp kí Hiệp định Gionevo về Đông Dương. Chiến dịch đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào diễn ra trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, không phải là trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt. |
| Câu 26: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), xã hội Việt Nam có chuyển biến nào sau đây? A. Giai cấp công nhân phát triển mạnh. B. Nền kinh tế phát triển cân đối. C. Giai cấp nông dân hình thành. | Đáp án: D. Giai cấp địa chủ xuất hiện. Trước cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp, tại Việt Nam đã có giai cấp địa chủ nhưng không phát triển mạnh và chưa thống nhất, trong thời kỳ này, chính sách đất đai của Pháp đã làm cho giai cấp địa chủ phát triển mạnh hơn và thống nhất hơn. |

| , | , |
|--|---|
| D. Giai cấp địa chủ xuất hiện. | |
| Câu 27: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách | Đáp án: B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh. Sự kiện này đã tạo điều |
| mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945? | kiện cho Việt Minh tăng cường chiến đấu chống lại thực dân Pháp và |
| A. Nước Cộng hòa Cuba được thành lập.B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng | Nhật Bản. |
| minh, | |
| C. Cộng đồng châu Âu (EC) được thành lập. | |
| D. Mĩ thực hiện Kế hoạch Mácsan ở Tây Âu. | |
| Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách | B. Nhà nước vô sản được thành lập ở Nga. (1917) ảnh hưởng đến cách |
| mạng Việt Nam thời kì 1919-1930? | mạng Việt Nam thời kỳ 1919-1930 bởi vì đây là một cách mạng có tầm |
| A. Cộng đồng than-thép châu Âu ra đời. | ảnh hưởng lớn trên toàn thế giới, trong đó có cả Việt Nam. Cách mạng |
| B. Nhà nước vô sản được thành lập ở Nga. | Nga đã mở đường cho các phong trào cách mạng khác, trong đó có cách |
| C. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc | mạng Việt Nam, học tập và lấy kinh nghiệm từ cách mạng này. |
| D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập. | |
| Câu 29: Hoạt động nào sau đây không diễn ra trong phong trào dân chủ | Câu trả lời là: C. Kháng Nhật cứu nước. Hoạt động kháng Nhật cứu |
| 1936-1939 ở Việt Nam? | nước diễn ra sau đó, trong giai đoạn 1940-1945. Trong phong trào dân |
| A. Đưa yêu sách về dân sinh. | chủ giai đoạn 1936-1939, những hoạt động chủ yếu là đấu tranh đòi |
| B. Đấu tranh đòi quyền tự do. | quyền tự do, đấu tranh đòi com áo, và đưa yêu sách về dân sinh. |
| C. Kháng Nhật cứu nước. | |
| D. Đấu tranh đòi cơm áo. | |
| Câu 30: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự | Câu trả lời đúng là: C. Tận dụng hiệu quả các cơ hội từ bên ngoài. |
| phát triển kinh tế của các nước Tây Âu giai đoạn 1950-1973? | |
| A. Có sự hợp tác chặt chẽ với các nước Đông Âu. | Trong giai đoạn 1950-1973, các nước Tây Âu đã phát triển mạnh mẽ |
| B. Không phải cạnh tranh với các nước Bắc Mĩ. | kinh tế của mình bằng cách tận dụng các cơ hội từ bên ngoài, như là |
| C. Tận dụng hiệu quả các cơ hội từ bên ngoài. | việc khôi phục nền kinh tế sau Chiến tranh thế giới II, sự phát triển của |
| D. Chỉ phải cạnh tranh với các nước châu Phi. | thị trường chung châu Âu, và sự hỗ trợ từ Mỹ thông qua Kế hoạch |
| | Marshall. Các nước Tây Âu cũng đã hợp tác với nhau trong các liên |
| | minh kinh tế như Liên minh Châu Âu và Hội nghị Hiệp ước Tác động |
| | và Hợp tác kinh tế. Các nước Tây Âu không chỉ phải cạnh tranh với các |
| | nước Bắc Mỹ, mà còn với các nước khác trên toàn thế giới. |
| Câu 31: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của lực lượng tiểu | Câu trả lời đúng là D. Góp phần gây dựng một số tổ chức yêu nước và |
| tư sản trí thức Việt Nam trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế | cách mạng. |
| ki XX? | |
| A. Góp phần xây dựng căn cứ địa cách mạng ở trong và ngoài nước. | Lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam đã góp phần xây dựng một số |
| B. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Bái để khôi phục nền cộng hòa. | tổ chức yêu nước và cách mạng trong phong trào dân tộc những năm 20 |
| C. Là lực lượng nòng cốt xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất. | của thế kỉ XX, nhưng không phải là lực lượng nòng cốt xây dựng mặt |
| D. Góp phần gây dựng một số tổ chức yêu nước và cách mạng. | trận dân tộc thống nhất. Trong số những tổ chức này, có thể kể đến Tân |
| | The same of thoughten from the many to the true may, to the ke deli fall |

Việt Cách mạng Xã hội chủ nghĩa, Đông Du, Việt Nam Quốc dân Đảng, Việt Nam Thanh niên Cách mang Hội, Việt Nam Cách mang Thanh niên Hôi, và Hôi Việt Nam Cách mang Thanh niên. Câu 32: Công cuộc xây dựng chế độ mới của nhân dân Việt Nam trong Câu trả lời đúng là B. Bộ máy chính quyền các cấp hợp pháp, hợp hiến cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đạt được thành quả từng bước được xây dựng và củng cố. nào sau đây? A. Cải cách ruông đất được thực hiện thí điểm trên cả nước, tạo cơ sở Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, lực lương Việt Minh đã thực hiện tiến lên sản xuất lớn. công cuộc xây dựng chế đô mới, có những thành quả như: B. Bô máy chính quyền các cấp hợp pháp, hợp hiến từng bước được xây dung và củng cố. Tổ chức các cơ quan chính quyền cấp xã, huyên, tỉnh và chính phủ lâm C. Giai cấp bóc lột bị xóa bỏ, nhân dân lao động được đưa lên địa vị làm chủ đất nước. Tổ chức các cuộc bầu cử và tập huấn các quan chức địa phương. D. Xóa bỏ được hình thức bóc lột phong kiến, tiến tới đem lại ruông đất Xây dựng quân đôi nhân dân, cảnh sát dân phố, quân đôi cách mang, để bảo vê an ninh và trật tư ở các địa phương. cho nông dân. Tổ chức các cơ quan công tác văn hóa, giáo dục, y tế, để phục vụ cho cuộc kháng chiến và giải quyết các vấn đề dân sinh khác của nhân dân. Tuy nhiên, trong giai đoan này, chưa thực hiện được cải cách ruông đất hoàn toàn và xóa bỏ hoàn toàn hình thức bóc lột phong kiến. Câu 33: Cuộc vân động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào Câu trả lời đúng là: C. Là cuộc tập dượt đấu tranh cho sư nghiệp giải cách mang vì một trong những lí do nào sau đây? phóng dân tôc. A. Phát triển từ phong trào cải lương thành phong trào chống phát xít. B. Lưc lương vũ trang cách mang bước đầu hình thành ở một số nơi. Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 là một cuộc tập hợp các phong trào C. Là cuộc tập dượt đấu tranh cho sư nghiệp giải phóng dân tộc. cách mang của những người Việt Nam tai thời điểm đó nhằm đấu tranh D. Đảng Công sản Đông Dương được hoạt đông công khai trở lại. cho quyền dân chủ, đòi quyền tư do cho Việt Nam và chống lai chủ nghĩa đế quốc. Trong cuộc vận động này, không có lực lượng vũ trang cách mạng hình thành và đảng Cộng sản Đông Dương cũng chưa được hoat đông công khai trở lai. Câu 34: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đáp án: D. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng Đông Dương (tháng 5-1941) chủ trương thành lập mặt trận dân tộc sản Đông Dương (tháng 5-1941) chủ trương thành lập mặt trận dân tộc thống nhất của mỗi nước Đông Dương vì lí do nào sau đây? thống nhất của mỗi nước Đông Dương để yêu cầu hợp nhất các hội cứu A. Những mục tiêu chiến lược của cách mang ở mỗi nước đã có nhiều quốc của mỗi dân tộc thành một mặt trận, nhằm tăng cường sức mạnh, thay đổi. tập trung tất cả các lực lương cách mang, thực hiện chiến lược giải B. Thực hiện sự chỉ đạo của Quốc tế Công sản đối với cách mang Đông phóng toàn diên đối với từng quốc gia và toàn khu vực Đông Dương.

Duong.

| 7 | |
|---|---|
| C. Cần chuẩn bị cho cuộc đấu tranh tự giải phóng trước hoàn cảnh lịch | |
| sử mới. | |
| D. Yêu cầu phải hợp nhất các hội cứu quốc của mỗi dân tộc thành một | |
| mặt trận. | |
| Câu 35: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc | Đáp án: D. Chịu sự tác động trực tiếp của hai hệ thống xã hội đối lập. |
| vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) của nhân dân Việt Nam có | |
| điểm giống nhau nào sau đây? | Giải thích: |
| A. Lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi của cách mạng. | |
| B. Kết hợp nhiệm vụ xây dựng và nhiệm vụ bảo vệ đất nước. | Cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) và cuộc kháng chiến |
| C. Sử dụng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng. | chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) là hai cuộc chiến tranh có bản chất |
| D. Chịu sự tác động trực tiếp của hai hệ thống xã hội đối lập. | khác nhau. Tuy nhiên, điểm giống nhau của hai cuộc chiến đó là đều |
| | chịu sự tác động trực tiếp của hai hệ thống xã hội đối lập: xã hội tư bản |
| | phát triển và xã hội cộng sản. Trong đó, cuộc kháng chiến chống Mỹ, |
| | cứu nước (1954-1975) chủ yếu là cuộc chiến giữa một nước cộng sản |
| | và một nước tư bản, trong khi đó cuộc vận động giải phóng dân tộc |
| | (1939-1945) là cuộc chiến chống lại thực dân Pháp và Nhật Bản tại |
| | Đông Dương. |
| Câu 36: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12- | D. Các thế lực thù địch câu kết chống phá chính quyền cách mạng. |
| 1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp khó khăn, thách thức nào | |
| sau đây? | |
| A. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cuộc đối đầu Đông-Tây. | |
| B. Chỉ có các nước Đông Âu công khai ủng hộ Việt Nam độc lập. | |
| C. Pháp thỏa hiệp với Trung Hoa Dân quốc để cấm vận Việt Nam. | |
| D. Các thế lực thù địch câu kết chống phá chính quyền cách mạng | |
| Câu 37: Trong khoảng 30 năm đầu thế kỉ XX, ở Việt Nam có một trong | Đáp án: D. Phương thức sản xuất tư bản dần được du nhập nhưng nền |
| những chuyển biến nào sau đây? | kinh tế phong kiến vẫn bao trùm. Trong khoảng 30 năm đầu thế kỉ XX, |
| A. Các giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất mới đồng thời xuất | ở Việt Nam, phương thức sản xuất tư bản dần được du nhập, đặc biệt là |
| hiện và ngày càng phát triển. | sau khi Pháp đưa các chính sách thống nhất kinh tế vào đầu những năm |
| B. Ngành công nghiệp xuất hiện nhưng tăng trưởng chậm do không | 1920. Tuy nhiên, nền kinh tế phong kiến vẫn là chủ đạo, với chính quyền |
| được đầu tư nhân lực và kĩ thuật. | thực dân Pháp tập trung khai thác tài nguyên và lao động, dẫn đến sự |
| C. Cơ sở hạ tầng được cải thiện phục vụ mục đích kinh tế và quân sự của chính quyền thực dân. | bất công và nghèo đói của đại đa số dân cư Việt Nam. |
| D. Phương thức sản xuất tư bản dần được du nhập nhưng nền kinh tế | |
| phong kiến vẫn bao trùm. | |
| LA - C | 1 |

Câu 38: Ở Việt Nam, cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) có điểm mới nào sau đây so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)?

- A. Hoàn thành đồng thời nhiệm vụ kháng chiến và gây dựng cơ sở cho chế đô mới.
- B. Thực hiện tư tưởng tiến công bằng sức mạnh của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- C. Kết hợp khởi nghĩa từng phần của quần chúng nhân dân với chiến tranh cách mạng.
- D. Tiến hành tuần tự hai cuộc cách mạng ở hai miền đất nước với mục tiêu thống nhất.

Câu 39: Phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 ở Việt Nam đều khẳng định trong thực tiễn

- A. vai trò lãnh đạo quần chúng đấu tranh chính trị và vũ trang của chính đảng cách mạng.
- B. tầm quan trọng của công tác xây dựng lực lượng chính trị và căn cứ địa cách mạng.
- C. vai trò xung kích của lực lượng vũ trang trong hỗ trợ quần chúng đấu tranh chính trị.
- D. bước phát triển của cách mạng trên hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.

Câu 40: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong nhũng năm 1920-1930 có điểm mới nào sau đây so với hoạt động của các sĩ phu tiến bộ Việt Nam đầu thế kỉ XX?

- A. Tập hợp lực lượng cách mạng gồm nhiều tầng lớp trong xã hội.
- B. Thành lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên của Việt Nam ở Bắc Kì.
- C. Trang bị lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho thanh niên.
- D. Vận động thanh niên tham gia tổ chức yêu nước chống đế quốc.

A. Hoàn thành đồng thời nhiệm vụ kháng chiến và gây dựng cơ sở cho chế độ mới là điểm mới của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954). Trước đó, trong cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiệm vụ chính của cách mạng là đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập cho đất nước và xây dựng chế độ mới sau đó. Tuy nhiên, sau khi đạt được độc lập, Việt Nam tiếp tục phải đối mặt với cuộc chiến tranh tiếp diễn với Mỹ. Do đó, cuộc kháng chiến chống Mỹ đã có sự chuyển đổi từ kháng chiến giành độc lập sang kháng chiến giữ và phát triển đất nước, góp phần xây dựng cơ sở kinh tế và chính trị mới cho đất nước.

Đáp án: B. tầm quan trọng của công tác xây dựng lực lượng chính trị và căn cứ địa cách mạng.

Các phong trào cách mạng 1930-1931, dân chủ 1936-1939 và giải phóng dân tộc 1939-1945 đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng lực lượng chính trị và căn cứ địa cách mạng để tổ chức, lãnh đạo và hỗ trợ cho quần chúng đấu tranh chính trị và vũ trang. Điều này cũng phản ánh vai trò quan trọng của nhân dân và sự đoàn kết giữa các tầng lớp trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do và chủ quyền dân tộc.

Đáp án là B. Thành lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên của Việt Nam ở Bắc Kì.

Trong những năm 1920-1930, Nguyễn Ái Quốc đã hoạt động tại nhiều nước trên thế giới để vận động cho nền cách mạng thế giới. Trong khi đó, các sĩ phu tiến bộ Việt Nam đầu thế kỉ XX chủ yếu hoạt động tại Việt Nam và tập trung vào vận động nhân dân tham gia các phong trào yêu nước, cải cách xã hội và dân chủ.

Tuy nhiên, Nguyễn Ái Quốc cũng đã có những hoạt động vận động nhân dân tại Việt Nam, trong đó có việc thành lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên của Việt Nam ở Bắc Kì vào năm 1929. Điều này đã đánh dấu bước phát triển mới của phong trào cách mạng Việt Nam với sự xuất hiện của đảng Công sản Việt Nam.